

TTĐT(2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 140/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh địa giới hành chính các phường Hoàng Văn Thụ, Ngô Quyền, Thọ Xương, các xã Xương Giang, Dĩnh Kế và thành lập 3 phường Xương Giang, Dĩnh Kế, Đa Mai thuộc thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Số:.....
Ngày: 02/01/2014..

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh địa giới hành chính các phường Hoàng Văn Thụ, Ngô Quyền, Thọ Xương, các xã Xương Giang, Dĩnh Kế và thành lập 3 phường Xương Giang, Dĩnh Kế, Đa Mai thuộc thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

1. Thành lập phường Xương Giang thuộc thành phố Bắc Giang trên cơ sở điều chỉnh 1,8 ha diện tích tự nhiên và 136 nhân khẩu của phường Hoàng Văn Thụ; 7,0 ha diện tích tự nhiên và 204 nhân khẩu của phường Thọ Xương; 15,3 ha diện tích tự nhiên của xã Dĩnh Kế và 280,75 ha diện tích tự nhiên, 7.291 nhân khẩu còn lại của xã Xương Giang sau khi điều chỉnh địa giới hành chính.

a) Phường Xương Giang có 304,85 ha diện tích tự nhiên và 7.631 nhân khẩu.

b) Địa giới hành chính phường Xương Giang: Đông giáp xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang; Tây giáp phường Ngô Quyền và phường Thọ Xương; Nam giáp phường Dĩnh Kế; Bắc giáp xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang.

2. Thành lập phường Dĩnh Kế thuộc thành phố Bắc Giang trên cơ sở điều chỉnh 1,2 ha diện tích tự nhiên, 86 nhân khẩu của phường Hoàng Văn Thụ và 423,12 ha diện tích tự nhiên, 11.229 nhân khẩu còn lại của xã Dĩnh Kế sau khi điều chỉnh địa giới hành chính.

a) Phường Dĩnh Kế có 424,32 ha diện tích tự nhiên và 11.315 nhân khẩu.

b) Địa giới hành chính phường Dĩnh Kế: Đông giáp xã Dĩnh Trì; Tây giáp phường Hoàng Văn Thụ; Nam giáp xã Tân Tiến; Bắc giáp phường Xương Giang.

3. Thành lập phường Đa Mai trên cơ sở toàn bộ 360,88 ha diện tích tự nhiên và 7.152 nhân khẩu của xã Đa Mai.

a) Phường Đa Mai có 360,88 ha diện tích tự nhiên và 7.152 nhân khẩu.

b) Địa giới hành chính phường Đa Mai: Đông giáp phường Trần Phú; Tây giáp xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên; Nam giáp phường Mỹ Độ và xã Tân Mỹ; Bắc giáp xã Song Mai.

4. Điều chỉnh 7,9 ha diện tích tự nhiên, 196 nhân khẩu của phường Thọ Xương sang phường Ngô Quyền và điều chỉnh 26,9 ha diện tích tự nhiên, 564 nhân khẩu của phường Hoàng Văn Thụ sang phường Ngô Quyền; điều chỉnh 1,2 ha diện tích tự nhiên của xã Xương Giang sang phường Thọ Xương; điều chỉnh 28,5 ha diện tích tự nhiên, 412 nhân khẩu của xã Dĩnh Kế sang phường Hoàng Văn Thụ.

5. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính các phường Hoàng Văn Thụ, Ngô Quyền, Thọ Xương, các xã Xương Giang, Dĩnh Kế và thành lập 3 phường Xương Giang, Dĩnh Kế, Đa Mai thuộc thành phố Bắc Giang.

a) Phường Ngô Quyền có 116,30 ha diện tích tự nhiên và 10.303 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Ngô Quyền: Đông giáp phường Xương Giang; Tây giáp phường Trần Phú; Nam giáp phường Hoàng Văn Thụ; Bắc giáp phường Trần Nguyên Hãn và phường Thọ Xương.

b) Phường Hoàng Văn Thụ có 150,32 ha diện tích tự nhiên và 10.918 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Hoàng Văn Thụ: Đông giáp phường Dĩnh Kế; Tây giáp phường Lê Lợi và phường Trần Phú; Nam giáp xã Tân Tiến; Bắc giáp phường Ngô Quyền.

c) Phường Thọ Xương có 412,56 ha diện tích tự nhiên và 15.345 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Thọ Xương: Đông giáp phường Xương Giang; Tây giáp xã Song Mai; Nam giáp phường Ngô Quyền, phường Trần Nguyên Hãn và phường Trần Phú; Bắc giáp xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang.

d) Thành phố Bắc Giang có 6.677,36 ha diện tích tự nhiên và 157.439 nhân khẩu; có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: Các phường Hoàng Văn Thụ, Lê Lợi, Trần Nguyên Hãn, Mỹ Độ, Trần Phú, Thọ Xương, Ngô Quyền, Dĩnh Kế, Xương Giang, Đa Mai và các xã Song Mai, Tân Mỹ, Song Khê, Đồng Sơn, Tân Tiến, Dĩnh Trì.

đ) Tỉnh Bắc Giang có 10 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm thành phố Bắc Giang và các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang, Yên Dũng, Việt Yên, Tân Yên và Hiệp Hòa.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Bắc Giang;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ KH & ĐT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: V.III, TCCB, TH, KTN, PL, TCCV, Công báo;
- Lưu: VT, NC (3b). KN. 46

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng